TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC-TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2023/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Đức, ngày 22 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2017, ngày 04/08/2017 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện M, thành phố Hà Nội cấp cho Nguyễn Thị Th và Nguyễn Văn Tr không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung; tài sản, công sức và nợ chung: chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn Tr đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và sung quỹ Nhà nước 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0039246 ngày 13/03/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã P (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp